

Bản án số: **251/2019/HSST**
Ngày: 29/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Lương**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Nga**.

Ông Nguyễn Văn Đông.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đinh Nho Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 258/2019/HSST ngày 08/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 272/2019/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Bích T - sinh năm: 1976 tại Hà Nội; ĐKKHKT: Số 124 T, phường Q, quận Đ, Hà Nội; Chỗ ở: lang thang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 08/12 ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Đức C (đã chết); Con bà: Đào Thị T; Bị cáo chưa có chồng, có 01 con sinh năm 2012; Theo danh bản, chỉ bản số 369 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 23/06/2019; Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 22/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử 14 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (ra trại ngày 07/08/2018); 01 tiền sự: ngày 20/03/2019, Công an phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: không; Bị bắt, tạm giam ngày 20/06/2019; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Ngô Thị L** - sinh năm: 1980.

ĐKKHKT: xóm L, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở: Tổ 10 phường T, quận H, Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 45 phút ngày 20/06/2019, tổ công tác C9/PK02 thuộc Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực trước cửa nhà số 42 T, phường D, quận C, Hà Nội phát hiện Đặng Việt A, điều khiển xe máy biển kiểm soát 36B5 – 175.40 chở Dương Bích T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự lấy từ trong áo ngực bên trái đang mặc 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 túi nilon chứa 03 cục chất bột màu trắng và 01 túi nilon chứa 50 viên nén hình tròn màu đỏ giao nộp cho tổ công tác. Tại chỗ, T khai nhận 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng là Heroin và 01 túi nilon chứa 50 viên nén hình tròn màu đỏ là hồng phiến, T mua về để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản thu giữ tang vật, sau đó đưa T và Việt A về trụ sở để làm rõ.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của Dương Bích T 01 xe máy Honda Airblade biển kiểm soát 36B5 – 175.40.

Kết luận giám định số 4020/KLGĐ – PC09 ngày 27/06/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: 50 viên nén hình tròn màu đỏ bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 5,249 gam; 03 cục chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 3,769 gam.

Tại cơ quan điều tra, Dương Bích T khai nhận: khoảng 02 giờ ngày 20/06/2019, T và Đặng Việt A ngồi uống bia ở khu vực đường Vũ Phạm Hàm, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Tại đây, T bảo Việt A chở đến khu vực chợ Long Biên – Hà Nội có việc (T không nói rõ là việc gì). Việt A đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 36B5 – 175.40 chở T đi. Khi đến khu vực gần cầu Long Biên, T bảo Việt A dừng xe ngồi ở quán nước đợi, còn T đi bộ một mình vào chợ Long Biên. Tại đây, T mua được của 01 người phụ nữ không quen biết 50 viên hồng phiến cùng 01 chỉ Heroin với giá 5.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. T cất số ma túy trên vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc rồi quay lại gặp Việt A bảo chở về Cầu Ngà. Khi Việt A chở T đến trước số nhà 42 Trần Thái Tông thì bị Công an bắt giữ như trên. Việc T đi mua ma túy và cất giấu ma túy trong người, Việt A không biết.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của T cho kết quả dương tính với ma túy.

Đặng Việt A khai nhận phù hợp với lời khai của Dương Bích T, phù hợp với lời khai của nhân chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác. Do Đặng Việt A không biết việc T mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý. Xét nghiệm nước tiểu của Việt A cho kết quả dương tính với ma túy. Công an quận Cầu Giấy đã ra thông báo về việc sử dụng trái phép chất ma túy về địa phương quản lý đối với Việt A.

Đối với chiếc xe máy Honda Airblade biển kiểm soát 36B5 – 175.40, số khung RLHJF2702BY472452, số máy JF27E1381393. T khai được 01 người bạn xã hội tên là Nguyễn Ngọc A (hay Nguyễn Ngọc Á, T không biết tên tuổi, lai lịch người này) tặng T làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy có biển kiểm soát 36B5 – 175.40 là anh Lương Bá T (Trú tại: 100 Đ, H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa), còn xe máy thu giữ của T có số khung RLHJF2702BY472452, số máy JF27E1381393 được đăng ký biển kiểm soát 20F1 – 113.47, chủ sở hữu là chị

Ngô Thị L (sinh năm: 1980, Trú tại: xã L, huyện Y, Thái Nguyên).

Anh T khai: Anh mua 01 chiếc xe máy Honda Click có số khung 364294, số máy 0064242 vào tháng 7/2016. Đăng ký xe máy mang tên anh T, có biển kiểm soát 36B5 – 175.40. Khoảng tháng 5/2019, anh T ra Hà Nội chơi tại địa chỉ 209A2, tập thể N, phường T, quận H, Hà Nội thì bị mất trộm khi để xe tại sân khu tập thể. Do bận việc nên anh T không đến cơ quan công an trình báo.

Chị L khai: chị mua chiếc xe máy Honda Airblade, có số khung RLHJF2702BY472452, số máy JF27E1381393 vào năm 2012. Sau đó, chị L đi đăng ký xe máy mang biển kiểm soát 20F1 – 113.47. Khoảng tháng 06 năm 2019, chị L đến nhà bác tại số 42 ngõ 81 X, quận Đ, Hà Nội chơi. Tại đây, chị L bị mất trộm chiếc xe máy trên. Sau đó, chị L đến Công an phường Phương Liên trình báo. Xác minh tại Công an phường Phương Liên, chị L có làm đơn trình báo về việc mất chiếc xe máy trên. Kết luận giám định xác định số khung, số máy của chiếc xe là nguyên thủy. Còn chiếc biển kiểm soát 36B5 – 175.40 không giám định được do không có mẫu so sánh. Ngày 05/09/2019, cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị L. Sau khi nhận lại tài sản, chị L không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, do T không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Bản cáo trạng số 266/CT-VKSCG ngày 03/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Dương Bích T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố Dương Bích T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt: Dương Bích T từ 06 năm tù đến 07 năm tù. Miễn phạt tiền cho bị cáo. Vật chứng là ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ vào những chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, do vậy có đủ cơ sở xác định: khoảng 03 giờ 45 phút ngày 20/06/2019, tổ công tác C2/PK2 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại trước cửa số nhà 42 T, phường D, quận C, Hà Nội phát hiện và bắt quả tang Dương Bích T có hành vi tàng trữ 5,249 gam Methamphetamin và 3,769 gam Heroin, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Do tổng trọng lượng cả hai loại ma túy mà bị cáo bị thu giữ lớn hơn 5 gam và nhỏ hơn 30 gam nên Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi có tội phạm xảy ra. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhân thân của bị cáo xấu. Năm 2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử 14 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, ngày 20/03/2019, bị cáo bị Công an phường Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tiền án của bị cáo chưa được xóa, lần phạm tội này là tái phạm, đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xét bị cáo khai báo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về vật chứng: ma túy cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc biển kiểm soát không còn giá trị sử dụng cũng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm Sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt: Dương Bích T từ 06 năm tù đến 07 năm tù là phù hợp so với hành vi của bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 47; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, Điều 136, Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo **Dương Bích T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: **Dương Bích T** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/06/2019.

Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Dương Bích T và giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng bên trong có chứa: 50 viên nén màu đỏ bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 5,249 gam; 03 cục chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 3,769 gam; 01 biên kiểm soát 36B5 – 175.40 (theo Biên bản giao nhận vật chứng số 05 ngày 04/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lương